

**Phụ lục XIV**  
**Appendix XIV**  
**THÔNG BÁO GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, QUYỀN MUA CỔ**  
**PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ, QUYỀN MUA TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CỦA NGƯỜI**  
**NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

**NOTICE OF TRANSACTION IN INCONVERTIBLE BONDS, RIGHTS TO BUY**  
**SHARES/FUND CERTIFICATES/CONVERTIBLE BONDS OF INTERNAL PERSON AND**  
**AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom – Happiness**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 01 năm 2024*  
*Ho Chi Minh City, January 19, 2024*

**THÔNG BÁO**

**Giao dịch trái phiếu chuyển đổi của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**  
**NOTICE OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BONDS OF INTERNAL PERSON AND**  
**AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán;
- Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Ho Chi Minh City Infrastructure Investment Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction: Dương Quang Châu*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organlsation: Dương Quang Châu*
- Quốc tịch/*Nationality: Việt Nam*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of*

*Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of Issue:*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:*

- Điện thoại/*Telephone:* ..... Fax:      Email:      Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* **Giám Đốc Quản Lý Xây Dựng Hạ Tầng Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information of Internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of Internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/*Name of Internal person:*

- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* ..... Fax: ..... Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organization executing the transaction with the Internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number; ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code:* **Trái phiếu chuyển đổi CII42301**

4. Các tài khoản giao dịch/*Trading accounts:*



5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held before the transaction of executing rights of purchase or convert bonds into shares: **0 cổ phiếu CII, chiếm tỷ lệ 0% (trên tổng số 318.364.813 cổ phiếu CII đang lưu hành)**
6. Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có/Number of convertible bonds owned:
- Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có đã được đóng tiền mua (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi)/Number of convertible bonds owned (in case of exercising trading of convertible bonds or rights to buy convertible bonds): **0 trái phiếu.**
7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi)/Proportion of executing rights to purchase (in case of trading the purchase right) or proportion of converting bonds into shares (in case of convertible bond trading):
8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered to purchase/sell/present/be presented/ donate/be donated/inherit/transfer/be transferred: **Đăng ký mua 423.460 trái phiếu chuyển đổi CII42301 được Hội Đồng Quản Trị Tổ Chức Phát Hành phân bổ theo Nghị Quyết số 68/NQ-HĐQT (NK 2022 – 2027) ngày 15/01/2024.**
- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): **Mua**
  - Số lượng trái phiếu chuyển đổi đăng ký giao dịch/ Number of convertible bonds registered for trading: **mua 423.460 trái phiếu chuyển đổi CII42301**
9. Giá trị chuyển nhượng dự kiến / Expected transferred value: 42.346.000.000 đồng.
10. Tổng số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/Number of shares/fund certificates/ convertible bonds expected to hold after exercising the right to purchase or number of shares expected to hold after converting bonds into shares: **423.460 trái phiếu chuyển đổi CII42301.**

11. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: mua trái phiếu chuyển đổi CII42301 trực tiếp tại Tổ Chức Phát Hành theo số lượng được Hội Đồng Quản Trị Tổ Chức Phát Hành phân bổ theo Nghị Quyết số 68/NQ-HĐQT (NK 2022 – 2027) ngày 15/01/2024.
12. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time*: từ ngày/*from* 24/01/2024 đến ngày/*to* 25/01/2024.

*Nơi nhận:*

*Recipients:*

- ....;
- Lưu: VT, ...
- Archived: ...

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY  
QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
REPORTING**

**ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS  
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)  
(Signature, full name and seal -if any)*



**DƯƠNG QUANG CHÂU**